

Số: 544/2020/QĐST-VHNGĐ

Long Biên, ngày 23 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 495/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/9/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1966

HKTT: phường TC, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

2. Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1971

HKTT: phường PL, quận Long Biên, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 15/9/2020, anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Mỹ L đã thống nhất thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh chị thống nhất anh T chịu cả lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày

15/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Mỹ L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Anh T đã nộp **300.000 đồng** (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0017018 ngày 09/9/2020. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- Đương sự;

- VKSND quận Long Biên;

- UBND phường TC, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

(Nơi ĐKKH: 19/7/2017);

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà